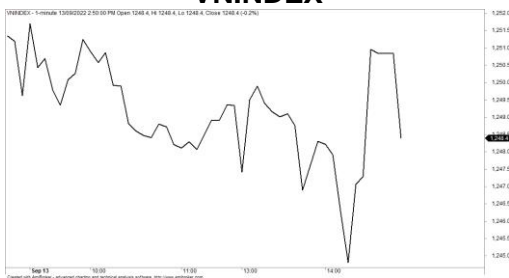


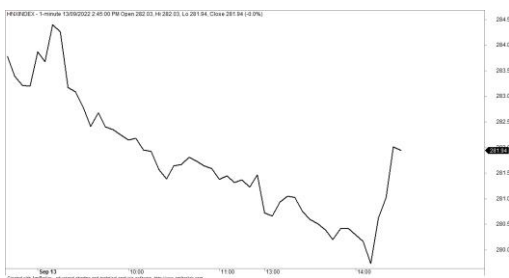
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,248.40	281.59	90.40
% ngày	-0.10%	-0.53%	0.17%
% tuần	-2.27%	-3.98%	-1.35%
% tháng	-1.10%	-7.19%	-2.63%
% năm	-6.94%	-19.33%	-5.10%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	12,736	1,416	583
TB 1 tuần	14,399	1,596	897
TB 1 tháng	15,038	1,721	889
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	941.44	52.81	14.33
Bán	1,205.37	4.40	18.15
Giá trị ròng	-263.93	48.42	-3.83
Độ rộng TT			
Mã Tăng	145	96	136
Mã Giảm	184	83	163
Không Đổi	90	169	604
Chỉ số chính			
P/E	13.36	15.09	14.59
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,999	333	1,234
LS Cổ tức	1.37%	3.61%	3.85%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục ghi nhận phiên giảm điểm ở nhiều chỉ số khi diễn biến phân hóa là chủ đạo. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1248.4 điểm giảm 0.1% trong khi chỉ số HNX-Index giảm 0.53%, duy nhất chỉ số Upcom-Index ngược chiều tăng 0.17%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt hơn 11,849 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Thị trường diễn biến tương tự phiên liền trước khi lực bán quay lại về cuối phiên với SAB, VHM, VRE, VCB điều chỉnh trở lại. Nhóm cổ phiếu Ngân hàng có sự phân hóa với CTG (+1.7%), HDB (+1%) là 2 cổ phiếu có diễn biến tích cực trong phiên hôm nay.

Điểm sáng hôm nay là nhóm Dầu khí (PVD, PVS, PVC) tiếp tục giữ nhịp tăng hay nhóm Nông nghiệp (DBC, LTG, IDI, ASM) tăng giá tích cực.

Khối ngoại đảo chiều bán ròng hơn 219 tỷ đồng. SSI (106 tỷ), FUEVFVND (59 tỷ), VCI (49 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, DGC (76 tỷ), PVD (72 tỷ), PVS (48 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đi ngang và chỉ số VN-Index biến động trong vùng 1,240 – 1,250 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn của thị trường vẫn đang ở mức cao cho nên các nhà đầu tư ngắn hạn hạn chế mua mới trong giai đoạn này, nhưng thị trường vẫn đang trong giai đoạn hồi phục kỹ thuật ngắn hạn. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tăng nhẹ, nhưng chỉ báo này vẫn trong vùng bi quan cho thấy các nhà đầu tư ngắn hạn vẫn chưa hoàn toàn lạc quan trở lại.

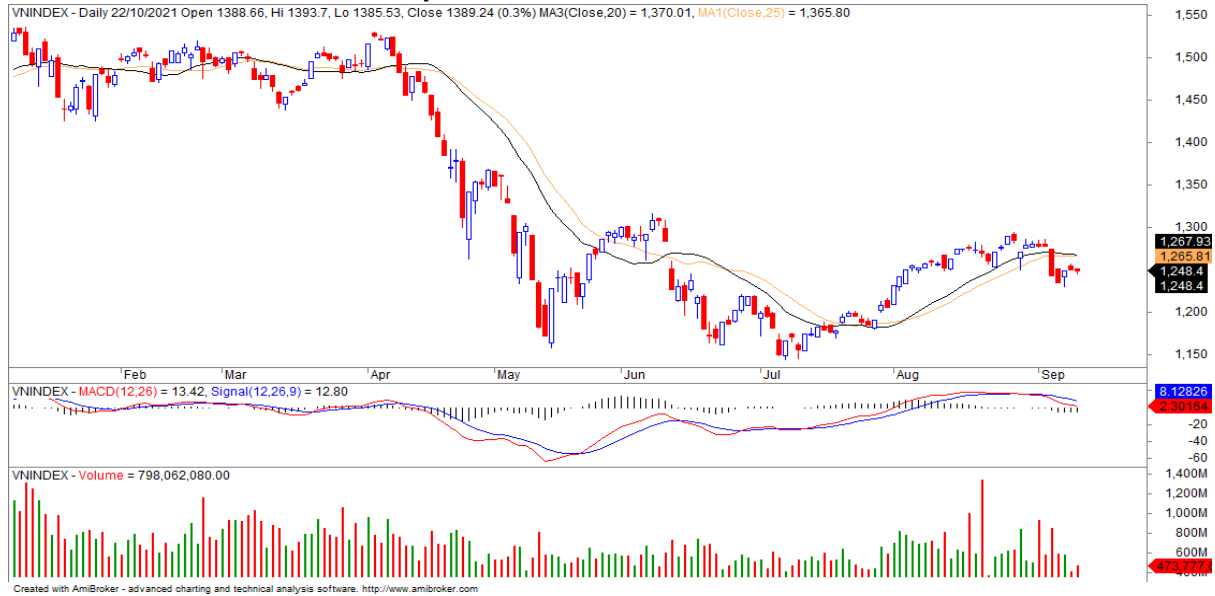
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp 30-35% danh mục và chưa nên mua mới giai đoạn này.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1310	1500	1270	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1320	1570	1285	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1248.4	-0.10%
VN30	1272.48	-0.24%
VN Mid	1680.73	0.37%
VN Small	1525.95	0.01%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	281.59	-0.53%
HN30	500.53	-1.09%
VNX AllSh	1245.21	-0.06%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	90.4	0.17%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	941.44	
Bán	1205.37	
GT ròng	-263.93	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	52.81	
Bán	4.40	
GT ròng	48.42	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	14.33	
Bán	18.15	
GT ròng	-3.83	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
EVF	700	7.00%
DAT	1100	6.73%
PAN	1550	6.19%
ASM	1000	6.10%
DBC	1550	5.97%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TAR	1100	4.23%
PVC	800	3.69%
SLS	4900	3.31%
CSC	2200	2.83%
PVS	600	2.24%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DSC	3214	13.68%
MSR	778	4.05%
VLC	688	3.14%
LTG	1126	3.07%
SIP	3166	2.60%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
KPF	-1100	-6.71%
PDR	-1800	-3.36%
ELC	-500	-3.23%
CTF	-550	-2.90%
HII	-170	-2.33%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NVB	-1600	-6.72%
VNR	-1000	-3.60%
API	-700	-3.41%
HUT	-800	-2.99%
NTP	-1000	-2.41%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PXL	-447	-3.85%
SBS	-173	-1.88%
VHG	-62	-1.72%
ABB	-171	-1.53%
VFS	-294	-1.37%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	374,342	
VHM	267,358	
VIC	244,092	
GAS	217,616	
BID	186,660	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	24,870	
IDC	19,371	
THD	19,285	
BAB	13,258	
NVB	13,252	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	186,621	
VGI	91,570	
BSR	75,792	
MCH	69,672	
VEA	61,343	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
TCB	25,993,753	3,416,395
SSI	18,972,100	18,420,047
HPG	17,390,100	24,654,758
PVD	15,211,300	11,418,121
HSG	15,064,600	12,752,437

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PVS	13,122,093	10,121,458
HUT	8,267,532	2,844,927
SHS	4,730,271	11,615,546
KLF	2,961,068	4,415,080
PVC	2,830,282	2,438,780

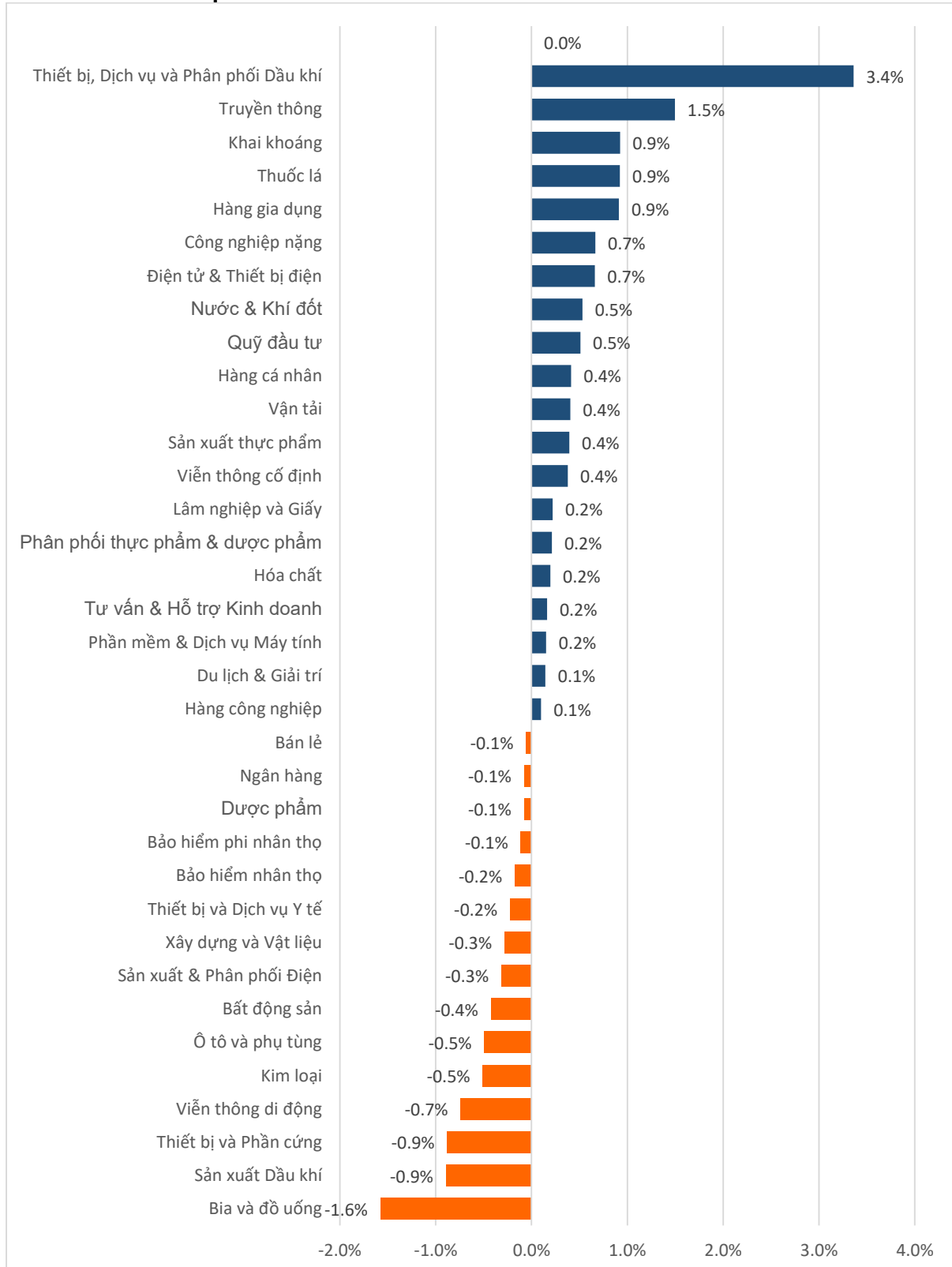
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	4,334,729	10,062,173
C4G	2,580,121	2,022,032
KLB	1,827,510	9,613
AFX	1,622,920	25,555
LTG	1,420,646	310,865

Nguồn: BloomBerg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



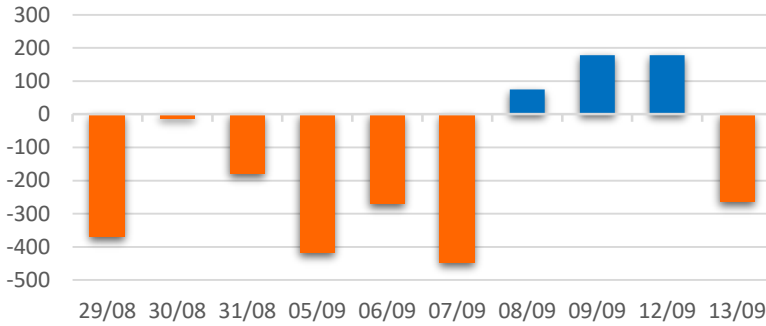
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

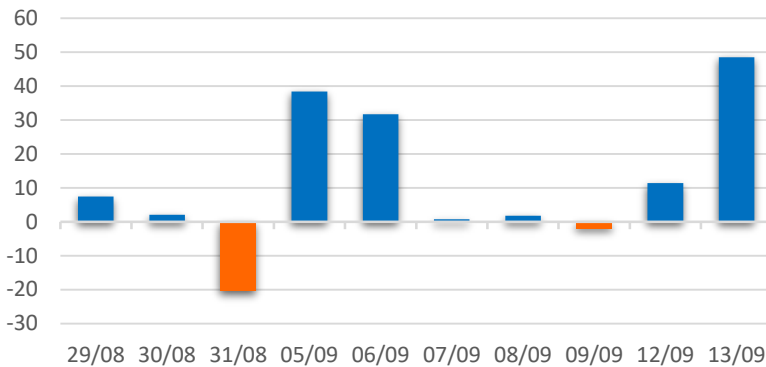
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
DGC	76,247	SSI	105,506
PVD	71,887	FUEVFNVD	58,713
HPG	34,371	VCI	48,869
CTG	30,928	DXG	41,176
DBC	26,350	VND	35,419

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

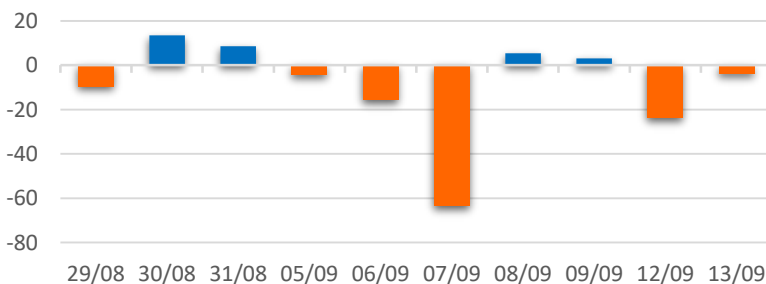
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	48,095	NET	904
TNG	1,315	SLS	770
MBS	987	IDC	652
CLH	361	SHS	520
BAX	261	PVC	365

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VEA	2,819	BSR	4,785
MCH	1,465	SIP	2,780
ACV	1,120	NTC	1,300
CSI	357	LTG	1,137
MML	220	QNS	128

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFNVD	62,850	FPT	23,307
E1VFN30	9,849	MWG	16,946
HPG	8,886	KBC	15,288
NVL	3,839	DXG	11,861
DRC	2,942	FUEKIV30	10,807

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

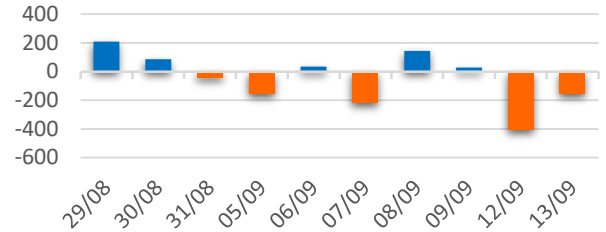
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
GKM	2,821.33	TNG	3,800
S99	2,400.37	PVB	526
PLC	397.50	TPH	1
		CTC	0.1
		VE2	0.0

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

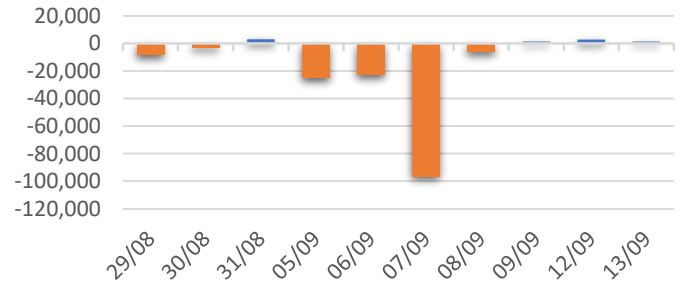
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QTP	825	TBR	123
FOX	306	DBM	1
BSR	242	MPC	0.3
		RIC	0.1
		VFC	0.1

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

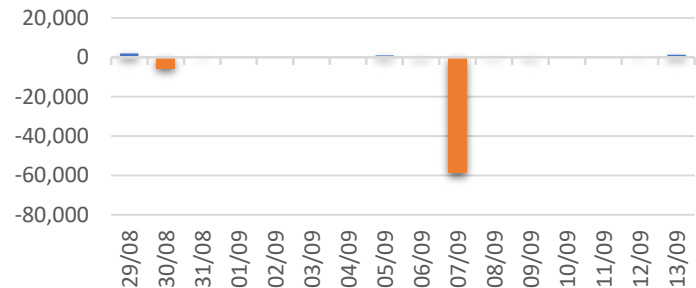
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



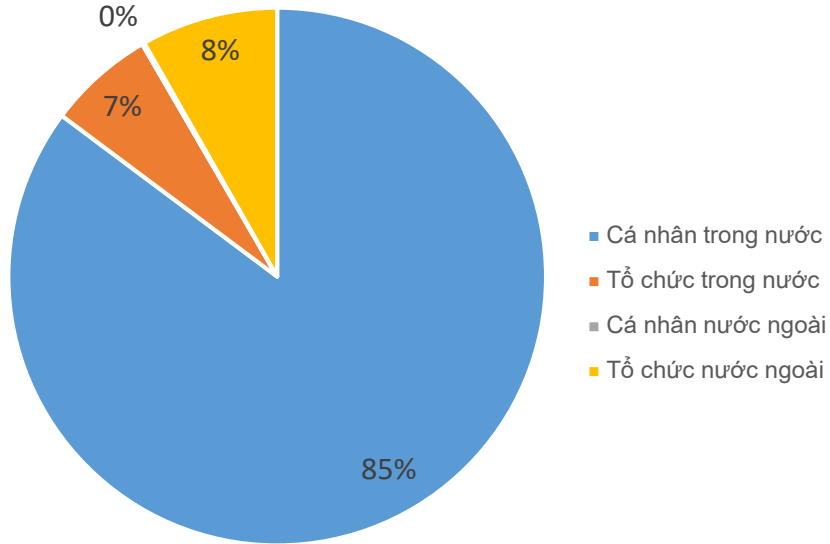
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

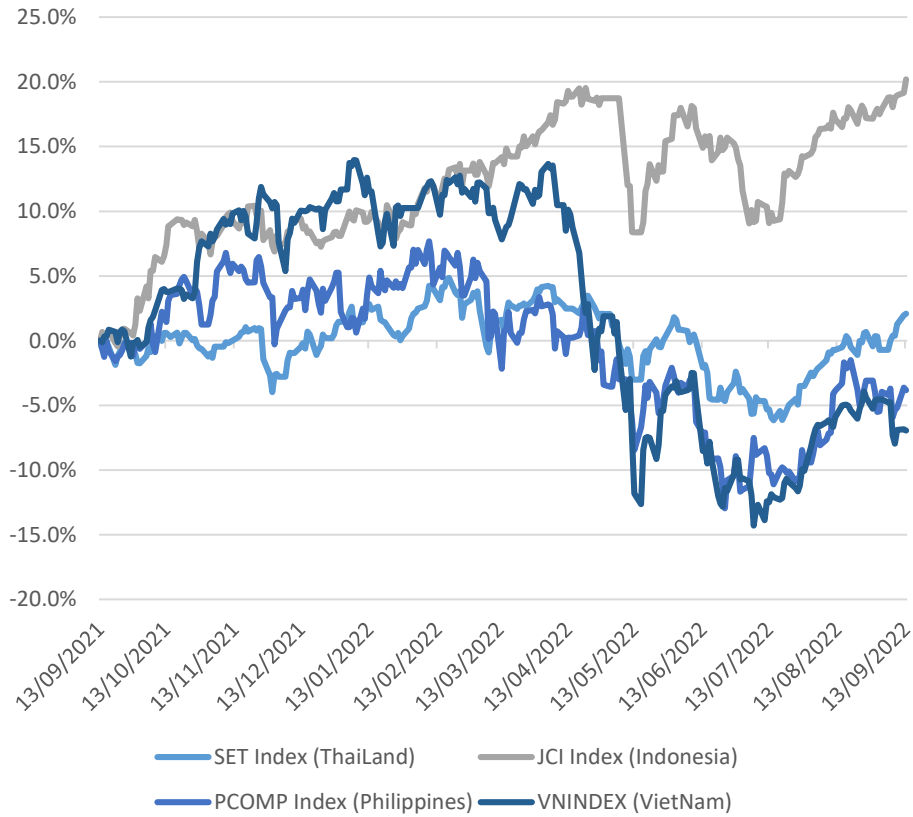


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

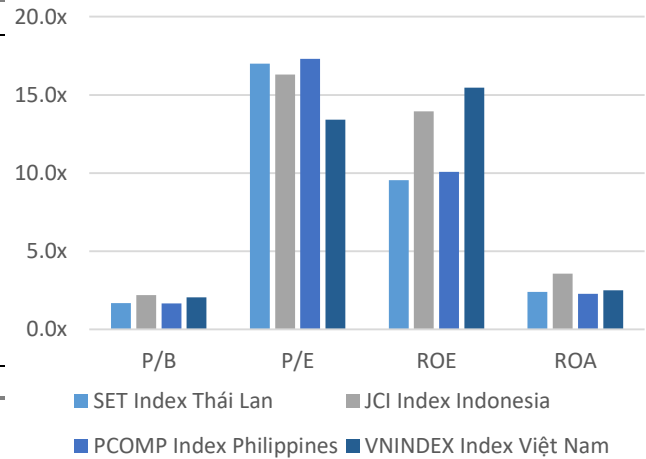
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	2.2x	1.6x	2.0x
P/E		16.7x	16.09	17.0x	13.3x
ROE	%	9.55	13.87	10.08	15.45
ROA	%	2.41	3.56	2.29	2.52
Vốn hóa	Tỷ USD	540.41	628.38	160.81	209.85
GTGD	Tỷ USD	1.76	0.96	0.06	0.80
LS cổ tức	%	2.76	2.50	2.04	1.49

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written